

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ QUÝ I NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 307/TB-UBND ngày 11/4/2025 của UBND thành phố Lạng Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	430.000	144.071	33,5%	104,6%
I	Thu cân đối NSNN	430.000	144.071	33,5%	104,6%
1	Thu nội địa	430.000	144.071	33,5%	104,6%
2	Thu viện trợ	-	-		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-	-		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	879.045	217.180	24,7%	116,3%
I	Chi cân đối NSDP	855.507	217.180	25,4%	116,3%
1	Chi đầu tư phát triển	161.148	47.623	29,6%	113,3%
2	Chi thường xuyên	677.248	169.557	25,0%	117,2%
3	Dự phòng ngân sách	17.111	-	0,0%	0,0%
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	23.538	-	0,0%	0,0%

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 307/TB-UBND ngày 11/4/2025 của UBND thành phố Lạng Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	THỰC HIỆN QUÝ I/2025	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	430.000	144.071	33,5%	105%
I	Thu nội địa	430.000	144.071	33,5%	105%
1	Thu từ khu vực DNNN	-	279		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	-	-		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	125.240	53.322	42,6%	107%
-	Thuế GTGT	107.580	47.788	44,4%	108%
-	Thuế TNDN	15.500	5.352	34,5%	102%
-	Thuế TTDB	1.160	138	11,9%	59%
-	Thuế Tài nguyên	1.000	44	4,4%	57%
4	Thuế thu nhập cá nhân	35.000	15.213	43,5%	145%
5	Thuế bảo vệ môi trường	-	-		
6	Lệ phí trước bạ	60.000	18.376	30,6%	92%
7	Các loại phí, lệ phí	8.100	4.882	60,3%	105%
-	Phí, lệ phí tính cân đối				
-	Phí BVMT	800	12	1,5%	400%
-	Lệ phí môn bài	4.000	4.870	121,8%	128%
8	Các khoản thu về nhà, đất	175.260	21.154	12,1%	72%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-			
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	4.360	181	4,2%	82%
-	Thu tiền sử dụng đất	148.500	20.632	13,9%	71%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	22.400	341	1,5%	541%
-	Tiền cho thuê và bán nhà thuộc SHNN	-	-		
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	300	48	16,0%	
10	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		-		
11	Thu khác ngân sách	26.100	30.797	118,0%	133%
-	Phạt ATGT	7.000	7.908	113,0%	131%
-	Thu phạt VPHC do cơ quan thuế XL	1.000	692	69,2%	294%
-	Thu khác còn lại	18.100	22.197	122,6%	132%
II	Thu viện trợ	-	-		
B	THU NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	356.530	88.211	24,7%	100,2%
1	Từ các khoản thu phân chia	61.540	26.570	43,2%	149,8%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	294.990	61.641	20,9%	87,7%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ QUÝ I NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 307/TB-UBND ngày 11/4/2025 của UBND thành phố Lạng Sơn)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	THỰC HIỆN QUÝ I/2025	Đơn vị: Triệu đồng SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
				3=2/1	4
A	B	I	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NSDP	879.045	217.180	24,7%	116,3%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	855.507	217.180	25,4%	116,3%
I	Chi đầu tư phát triển	161.148	5.038	3,1%	
1	Chi đầu tư cho các dự án	161.148	5.038	3,1%	
II	Chi thường xuyên	677.248	169.557	25,0%	117,2%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	331.454	75.023	22,6%	125,0%
2	Chi khoa học và công nghệ	30	-	0,0%	
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	35.215	4.373	12,4%	80,9%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	5.284	1.516	28,7%	226,6%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	1.010	-	0,0%	
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	741	154	20,8%	127,3%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	34.884	18.516	53,1%	109,2%
8	Chi sự nghiệp kinh tế và khác	94.014	7.985	8,5%	95,2%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	130.161	42.697	32,8%	112,3%
10	Chi bảo đảm xã hội	25.919	13.715	52,9%	122,1%
11	Chi an ninh quốc phòng	5.443	5.528	101,6%	144,9%
12	Chi các nhiệm vụ khác	13.093	50	0,4%	62,5%
III	Dự phòng ngân sách	17.111	-	0,0%	0,0%
IV	Chi tạm ứng ngân sách	-	42.585		
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	23.538	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	3.736	-		
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	-	-		
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	19.802	-		